

TỈNH ỦY BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Số 164 -QĐ/TCT

Bình Định, ngày 22 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH**về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2021
của Trường Chính trị tỉnh Bình Định**

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước,
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,
- Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-TU ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh Bình Định,
- Căn cứ Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc bổ sung dự toán kinh phí năm 2021 cho Trường Chính trị tỉnh để triển khai xây dựng hệ thống phòng họp trực tuyến,
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu,

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH ĐỊNH
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Chính trị tỉnh Bình Định (theo phụ lục đính kèm) trên trang thông tin điện tử Trường Chính trị (địa chỉ: <http://truongchinhtri.binhdinhh.gov.vn>) chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày 21/9/2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu; Ban biên tập website và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Sở Tài chính,
- Trang thông tin điện tử Trường,
- Lưu VT, P.TCHC-TTTL.

**HIỆU TRƯỞNG****Phan Văn Huệ**



Biểu số 2

Đơn vị: (Trường Chính trị tỉnh Bình Định)

Chương: 599

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 164 -QĐ/TCT ngày 22/9/2021 của Trường Chính trị)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách về phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí.	
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	500
1	Chi quản lý hành chính	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề (Loại 070, khoản 083)	500
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (kinh phí không tự chủ)	500
	Mã NDKT: 083	500
3.1.1	- Kinh phí XD hệ thống phòng họp trực tuyến Trường chính trị	500
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đảm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
11	Chi chương trình mục tiêu	